

Bản án số: 454/2022/HSPT

Ngày: 29 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thụ;

Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 361/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo Cao Hoàng S và Trần Ngọc Anh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 132/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1.Cao Hoàng S, tên gọi khác: Đen; giới tính: Nam; sinh năm 1973, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 4/19A, Ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: số C19, Ấp 4B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Cao Thị T; vợ: Nguyễn Kim D (chưa đăng ký kết hôn) và 01 người con (sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2001, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh Phú Văn với thời gian 12 tháng; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 - có mặt;

2.Trần Ngọc Anh Q; giới tính: Nam; sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 115-Lô H-Chung cư T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Ngọc Q và bà Đỗ Thị N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 1992 bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về “Tội cướp giật tài sản người nước ngoài”, năm 1997 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về “Tội cướp giật tài sản của

công dân”, năm 2001 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”, năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 13/11/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an phường Bình Trị Đông A kiểm tra hành chính khách sạn Love, số 413/29C, đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân thì phát hiện Trần Ngọc Anh Q tại hành lang lầu 6 đang cất giữ trong túi quần phía trước bên phải của Q đang mặc 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Q khai đó là ma túy vừa mới mua của Cao Hoàng S tại trước Khách sạn để sử dụng.

Cùng thời điểm này, Tổ kiểm tra cũng tiến hành kiểm tra Cao Hoàng S tại trước khách sạn. S thừa nhận vừa mới giao bán gói ma túy cho Q và đang chờ lấy số tiền 3.800.000 đồng nên đã đưa cả 02 cùng vật chứng về Công an phường Bình Trị Đông A lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang và chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, S khai nhận: gói ma túy trên do người phụ nữ tên Nu My (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu Kênh Xáng, Quận 8 kêu S mang đến Khách sạn Love giao bán cho khách với giá 3.800.000 đồng và trả công cho S 100.000 đồng. Sau khi vừa giao bán gói ma túy này cho Q và đứng chờ Q lên phòng khách sạn lấy tiền xuống trả thì bị bắt giữ như trên

Q khai nhận: Q và người bạn nữ tên Mến (không rõ lai lịch) đang ở phòng 603- khách sạn Love thì Mến kêu Q xuống trước khách sạn gặp S lấy gói ma túy lên để sử dụng chung. Sau khi nhận gói ma túy của S, Q cất vào trong túi quần và khi đang đi lên phòng để lấy số tiền 3.800.000 đồng trả cho S thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như trên.

Kết luận giám định số 1952/KLGD-H ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Cao Hoàng S, Trần Ngọc Anh Q, Phan Tấn Hảo (Điều tra viên), Dương Tấn Lộc (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân” gửi đến giám định là *ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9437g, loại Methamphetamine*”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 132/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Trần Ngọc Anh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và xử hình phạt:

1. Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Cao Hoàng S 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2020.

Phạt bổ sung bị cáo Cao Hoàng S số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Ngọc Anh Q 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, bị cáo Cao Hoàng S có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm tiền phạt bổ sung.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, bị cáo Trần Ngọc Anh Q có kháng cáo xin xem xét lại bản án sơ thẩm về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Cao Hoàng S khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Trần Ngọc Anh Q khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo đã thực hiện là do người tên Mén (không rõ lai lịch) bạn gái của bị cáo yêu cầu bị cáo làm nhưng chưa được các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm làm rõ về người có tên Mén do bị cáo cung cấp số điện thoại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Cao Hoàng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Trần Ngọc Anh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về nội dung kháng cáo của bị cáo S, nhận thấy hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên về hình phạt bổ sung nhận thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp nên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa án giảm mức phạt bổ sung và đề nghị phạt 10.000.000 đồng. Đối với bị cáo Trần Ngọc Anh Q, cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 02 tiền án, do bị cáo chưa chấp hành xong các phần khác ngoài hình phạt tù tại các bản án số 2008/HSST ngày 22/10/1997 và bản án số 80/HSST ngày 05/9/2001 nên chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 của Điều 249 Bộ luật hình sự là không đúng làm bất lợi cho bị cáo, vì tính đến thời điểm bị cáo phạm tội lần này là ngày 13 tháng 11 năm 2020 thì thời hiệu thi hành các bản án nêu trên đã hết thời hiệu nên bị cáo được đương nhiên xóa án tích nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 và giảm hình phạt tù cho bị cáo, đề nghị xử phạt từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phần xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: bị cáo Cao Hoàng S đã có hành vi nhận gói ma túy do một người phụ nữ tên Nu My (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu Kênh Xáng, Quận 8 kêu S mang đến khách sạn Love số 413/29C, đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giao bán cho khách mua với giá 3.800.000 đồng sẽ được trả công 100.000 đồng. Sau khi vừa giao bán gói ma túy cho Trần Ngọc Anh Q xong và trong lúc đứng chờ Q lên phòng khách sạn lấy tiền xuống trả thì bị Công an phát hiện bắt giữ quả tang.

Bị cáo Trần Ngọc Anh Q đã có hành vi nhận ma túy từ Cao Hoàng S cất giữ trong túi quần phía trước bên phải của Q đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng tại hành lang lầu 6 khách sạn Love số 413/29C, đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Q thừa nhận đó là ma túy vừa mới nhận của Cao Hoàng S tại trước Khách sạn để sử dụng.

Hành vi vi phạm của các bị cáo Cao Hoàng S và Trần Ngọc Anh Q xảy ra vào lúc 16 giờ ngày 13/11/2020 tại khách sạn Love, số 413/29C, đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Trị Đông A kiểm tra phát hiện bắt giữ quả tang như trên.

Kết luận giám định số 1952/KLGD-H ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Cao Hoàng S, Trần Ngọc Anh Q, Phan Tấn Hảo (Điều tra viên), Dương Tấn Lộc (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân” gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9437g, loại *Methamphetamine*”.

Với hành vi đó của các bị cáo Cao Hoàng S và Trần Ngọc Anh Q, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bố: bị cáo Cao Hoàng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Trần Ngọc Anh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Cao Hoàng S và Trần Ngọc Anh Q làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và giảm mức phạt bổ sung của bị cáo Cao Hoàng S, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo để xử phạt bị cáo mức 09 (chín) năm tù phù hợp quy định của pháp luật, không nặng nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ y án sơ thẩm về phần này là có cơ sở. Về phần hình phạt bổ sung, xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao

động nghèo, thu nhập thấp nên giảm mức phạt bổ sung theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc Anh Q, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, bị cáo thừa nhận hành vi nhận ma túy từ Cao Hoàng S và bị công an phát hiện bắt quả tang khi đang cất giữ trong túi quần, tuy nhiên lại khai nài rằng làm theo yêu cầu của bạn gái tên Mến (không rõ lai lịch), nhưng chính bị cáo cũng xác không biết rõ Mến thật ra là ai, lai lịch, nơi cư trú cụ thể, việc bị cáo cho rằng đã cung cấp số điện thoại của tên Mến cho Cơ quan điều tra nhưng không được điều tra thu thập làm rõ, tuy nhiên tài liệu có trong hồ sơ thể hiện Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về số điện thoại do bị cáo cung cấp nhưng chủ thuê bao không phải đối tượng Mến mà là người khác và hiện không có ở nơi cư trú nên Cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, vì vậy yêu cầu kháng cáo của bị cáo Q về nội dung này không có cơ sở để xem xét. Xét thấy, cấp sơ thẩm xác định bị cáo Trần Ngọc Anh Q có 02 tiền án, do bị cáo chưa chấp hành xong các phần khác ngoài hình phạt tù tại các bản án số 2008/HSST/1997 ngày 22/10/1997 và bản án số 80/HSST ngày 05/9/2001 nên chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 của Điều 249 Bộ luật hình sự là chưa đúng bởi lẽ, theo kết quả trả lời xác minh của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/3/2021 xác định: “...*Qua kiểm tra ở bộ phận thụ lý và lưu trữ hồ sơ kết quả cho thấy: không truy xuất được thông tin về việc thi hành án đối với bản án trên tại hệ thống ...*” và theo kết quả trả lời xác minh của Cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận ngày 19/3/2021 xác định: “...*Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ. Cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh không thụ lý hồ sơ trên ...*” thì lỗi không thuộc về bị cáo Quận, đồng thời tính đến thời điểm bị cáo phạm tội lần này là ngày 13 tháng 11 năm 2020 thì thời hiệu thi hành các bản án nêu trên đã hết thời hiệu nên bị cáo được đương nhiên xóa án tích nhưng cấp sơ thẩm vẫn áp dụng xử phạt là làm bất lợi cho bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần này là có cơ sở được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Cao Hoàng S và Trần Ngọc Anh Q, sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

- Đối với bị cáo Cao Hoàng S, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù. Giảm hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng
- Đối với bị cáo Trần Ngọc Anh Q, không áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 và giảm hình phạt tù cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm 132/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Cao Hoàng S về phần hình phạt bổ sung;

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Cao Hoàng S 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Cao Hoàng S 10.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm 132/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Ngọc Anh Q về phần áp dụng pháp luật và hình phạt tù;

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Ngọc Anh Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Ngọc Anh Q 10.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

- Các bị cáo Cao Hoàng S và Trần Ngọc Anh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP .HCM; (1)
- VKSNDTC TP .HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- P. PC27 – CATP; (2)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- THA quận Bình Tân; (2)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (22).(3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực